

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 362/2020/TLST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: bà Mai Thị T, sinh năm: 1971.

Địa chỉ: ấp N, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: ông Phạm Văn Tuấn H, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm: 1978.

2. Anh Phạm Văn Tuấn K, sinh năm: 1998.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Ngọc H và anh K: ông Phạm Văn Tuấn H, sinh năm: 1975

3. Chị Phạm Thị Huỳnh N, sinh năm: 2003.

Người đại diện theo pháp luật cho chị N: ông Phạm Văn Tuấn H, sinh năm: 1975.

Cùng địa chỉ: ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Về việc: Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng QSD đất.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công nhận hợp đồng chuyển nhượng QSD đất giữa bà Mai Thị T với hộ ông Phạm Văn Tuấn H, bà Nguyễn Thị Ngọc H, anh Phạm Văn Tuấn K, chị Phạm Thị Huỳnh N (giấy tờ bán đất ngày 03/05/2001) diện tích đất theo đo đạc thực tế ngày 13/11/2020 là 419,4 m² thuộc một phần thửa 4899, tờ bản đồ số 6 đất tọa lạc tại xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Hộ ông Phạm Văn Tuấn H, bà Nguyễn Thị Ngọc H, anh Phạm Văn Tuấn K, chị Phạm Thị Huỳnh N có trách nhiệm làm thủ tục sang tên QSD đất cho bà Mai Thị T diện tích đất theo đo đạc thực tế ngày 13/11/2020 là 419,4 m² thuộc một phần thửa 4899, tờ bản đồ số 6 đất tọa lạc tại xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, vị trí cụ thể như sau:

- Hướng Bắc: giáp với một phần thửa 4899 của hộ ông Phạm Tuấn H đo từ mốc 3 đến mốc 10 có chiều dài 60,23 mét.

- Hướng Tây: giáp với đường nhựa đo từ mốc 9 đến mốc 10 có chiều dài 07 mét.

- Hướng Nam: giáp với một phần thửa 4899 của hộ ông Phạm Tuấn H đo từ mốc 4 đến mốc 9 có chiều dài 59,74 mét.

- Hướng Đông: giáp với đường nước đo từ mốc 3 đến mốc 4 có chiều dài 7 mét.

Tổng diện tích đo đạc thực tế là 419,4 m²

(Có sơ đồ đo đạc hiện trạng khu đất tranh chấp giữa bà T với ông Phạm Văn Tuấn H về việc đo vẽ sơ đồ ngày 13/11/2020 kèm theo).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự thống nhất thỏa thuận:

Bà Mai Thị T tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010432, quyển số 0209, ngày 19/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. Bà Thẩm đã nộp đủ án phí.

Ông Phạm Văn Tuấn H, bà Nguyễn Thị Ngọc H, anh Phạm Văn Tuấn K, chị Phạm Thị Huỳnh N không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Về chi phí tố tụng: Các đương sự thống nhất thỏa thuận:

Bà Mai Thị T tự nguyện chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 786.000 đồng, bà T đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THA huyện cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Châu Thị Đông Cúc